

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐIỀU LỆ (sửa đổi, bổ sung)

HIỆP HỘI DU LỊCH

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 514/QĐ-BNV ngày 06 tháng 6 năm 1012
của Bộ trưởng Bộ Nội vụ)*

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Tên của Hiệp hội

1. Tên tiếng Việt: **Hiệp hội Du lịch Việt Nam**
2. Tên giao dịch: **Vietnam Tourism Association**
3. Tên viết tắt: **VITA**

Điều 2. Tôn chỉ, mục đích của Hiệp hội

1. Hiệp hội Du lịch Việt Nam (sau đây gọi tắt là Hiệp hội) là tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tự nguyện của các doanh nghiệp, các tổ chức và công dân Việt Nam hoạt động hợp pháp trong lĩnh vực du lịch, dịch vụ du lịch và có liên quan đến du lịch.

2. Mục đích của Hiệp hội là liên kết, hợp tác, hỗ trợ nhau về kinh tế - kỹ thuật về kinh doanh, dịch vụ, bình ổn thị trường, nâng cao giá trị và chất lượng sản phẩm du lịch, khả năng cạnh tranh trong và ngoài nước của hội viên; đại diện và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của hội viên theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Phạm vi hoạt động Hiệp hội

Hiệp hội Du lịch Việt Nam hoạt động trong phạm vi cả nước theo quy định của pháp luật của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Hiệp hội chịu sự quản lý nhà nước của Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch và các Bộ, ngành có liên quan đến lĩnh vực Hiệp hội hoạt động.

Điều 4. Địa vị pháp lý

1. Hiệp hội Du lịch Việt Nam có tư cách pháp nhân, có con dấu, có biểu tượng và tài khoản riêng theo quy định của pháp luật.
2. Trụ sở chính của Hiệp hội đặt tại Hà Nội. Hiệp hội có văn phòng đại diện ở trong nước và nước ngoài. Việc thành lập văn phòng đại diện ở nước ngoài theo quy định của pháp luật Việt Nam và nước sở tại.
3. Hội được tham gia các tổ chức quốc tế cùng nghề nghiệp theo quy định của pháp luật Việt Nam và thông lệ quốc tế mà Việt Nam là thành viên.

Chương II

NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA HIỆP HỘI

Điều 5. Nhiệm vụ của Hiệp hội

1. Tuyên truyền giáo dục để hội viên hiểu rõ đường lối, chủ trương của Đảng; chính sách, pháp luật của Nhà nước, phương hướng chỉ đạo của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và Tổng cục Du lịch về xây dựng, phát triển ngành Du lịch Việt Nam.

2. Tham gia tổ chức các hoạt động tuyên truyền, quảng bá hình ảnh đất nước, danh lam thắng cảnh, con người, truyền thống văn hoá và lịch sử của dân tộc Việt Nam với bạn bè quốc tế, xúc tiến du lịch theo quy định của pháp luật. Tham gia xây dựng chiến lược phát triển ngành Du lịch Việt Nam khi có yêu cầu.

3. Đại diện cho hội viên kiến nghị với Nhà nước về những chủ trương, chính sách, biện pháp khuyến khích, tạo điều kiện phát triển ngành Du lịch; bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng của hội viên, giải quyết các trường hợp, vụ việc gây thiệt hại đến quyền lợi của ngành và hội viên; thực hiện nghĩa vụ đối với Nhà nước theo quy định của pháp luật.

4. Động viên sự nhiệt tình và khả năng sáng tạo của hội viên; hợp tác, hỗ trợ, giúp đỡ nhau về kinh tế - kỹ thuật trong hoạt động, kinh doanh du lịch trên cơ sở trao đổi kinh nghiệm, phổ biến và ứng dụng các thành tựu khoa học và công nghệ tiên tiến; đoàn kết giúp đỡ nhau trong khó khăn.

5. Hỗ trợ tư vấn cho các hội viên của Hiệp hội trong quá trình sắp xếp lại tổ chức; cung cấp thông tin về kinh tế, thị trường liên quan đến du lịch để hội viên tổ chức kinh doanh đạt hiệu quả và phát triển bền vững.

6. Phối hợp với các tổ chức liên quan trong nước nhằm thực hiện tôn chỉ, mục đích của Hiệp hội.

Điều 6. Quyền hạn của Hiệp hội

1. Tổ chức các hội nghị, hội thảo để trao đổi kinh nghiệm nghề nghiệp, khuyến khích hợp tác, liên kết giữa các hội viên để nâng cao chất lượng hoạt động du lịch theo quy định của pháp luật.

2. Tổ chức các hoạt động đào tạo, dịch vụ, tư vấn và các hoạt động khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ Hiệp hội.

3. Nghiên cứu, tham gia góp ý, đề xuất kiến nghị với Chính phủ và các cơ quan nhà nước trong việc xây dựng chính sách, luật pháp đưa ngành du lịch phát triển theo quy định của pháp luật.

4. Phát triển hội viên, xây dựng cơ sở vật chất, xây dựng và phát triển các mối quan hệ của Hiệp hội với các tổ chức, cá nhân trong nước và ở nước ngoài theo quy định của pháp luật nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động, uy tín và vị thế của Hiệp hội.

5. Xuất bản tập san, các ấn phẩm và các tài liệu tuyên truyền, quảng bá du lịch, phổ biến đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước và của ngành Du lịch về xây dựng, phát triển du lịch, phổ biến kỹ thuật và kinh nghiệm quản lý, kinh doanh theo quy định của pháp luật.

6. Được gây quỹ hội trên cơ sở lệ phí, hội phí của hội viên và các nguồn tài trợ, các nguồn thu từ hoạt động dịch vụ; được tham gia góp vốn trong các tổ chức kinh tế hoạt động theo quy định của pháp luật để tự trang trải kinh phí hoạt động; được thành lập quỹ phát triển du lịch theo quy định của pháp luật.

7. Thực hiện các quyền hạn khác theo quy định của pháp luật.

Chương III

HỘI VIÊN

Điều 7. Hội viên

1. Hội viên chính thức gồm hội viên tổ chức và hội viên cá nhân: Doanh nghiệp, tổ chức và công dân Việt Nam hoạt động hợp pháp trong lĩnh vực du lịch, dịch vụ du lịch và có liên quan đến du lịch tán thành Điều lệ của Hiệp hội, tự nguyện đăng ký gia nhập Hiệp hội, đóng lệ phí gia nhập Hiệp hội và hội phí đều có thể trở thành hội viên chính thức của Hiệp hội.

Người được cử thay mặt hội viên là doanh nghiệp, tổ chức tham gia Hiệp hội phải là đại diện lãnh đạo của doanh nghiệp, tổ chức đó. Trường hợp người được cử tham gia Hiệp hội nghỉ hưu hoặc chuyển công tác khác thì hội viên là doanh nghiệp, tổ chức phải cử đại diện lãnh đạo khác thay thế.

2. Hội viên liên kết: Các doanh nghiệp, tổ chức và cá nhân có hoạt động liên quan đến kinh doanh du lịch, dịch vụ du lịch tự nguyện tham gia Hiệp hội, có đóng góp cho Hiệp hội nhưng chưa đủ điều kiện hoặc chưa có nguyện vọng trở thành hội viên chính thức.

3. Hội viên danh dự: Công dân, các nhà quản lý, nhà khoa học - kỹ thuật và tổ chức, pháp nhân có công lao đối với sự nghiệp phát triển ngành nói chung và Hiệp hội nói riêng được Ban Chấp hành Hiệp hội mời làm hội viên danh dự.

Điều 8. Điều kiện trở thành hội viên

1. Tổ chức và cá nhân nêu tại Khoản 1, Khoản 2, Điều 7 của Điều lệ này tự nguyện có hồ sơ đăng ký tham gia Hiệp hội, được Ban Chấp hành Hiệp hội công nhận.

2. Hồ sơ hội viên doanh nghiệp, tổ chức gồm có:

a) Đơn đăng ký gia nhập Hiệp hội (theo mẫu);

b) Tờ khai hội viên;

c) Bản sao quyết định thành lập, bản sao giấy phép kinh doanh.

3. Hồ sơ hội viên cá nhân gồm có:

a) Đơn đăng ký gia nhập Hiệp hội (theo mẫu);

b) Tờ khai hội viên cá nhân.

4. Ban Chấp hành thông báo công nhận hội viên trong vòng 15 (mười lăm) ngày kể từ khi nhận đủ hồ sơ đăng ký tham gia Hiệp hội.

Điều 9. Quyền của hội viên

1. Được tham gia Đại hội, bầu cử đại biểu tham dự Đại hội của Hiệp hội.

2. Được thảo luận, biểu quyết, chất vấn mọi công việc của Hiệp hội; được kiến nghị, đề đạt ý kiến của mình với các cơ quan nhà nước thông qua Hiệp hội theo quy định của pháp luật.

3. Được ứng cử, đề cử và bầu cử Ban Chấp hành Hiệp hội, Ban Kiểm tra và các chức vụ khác của Hiệp hội.

4. Được Hiệp hội phổ biến kinh nghiệm, bồi dưỡng nghề nghiệp, nâng cao trình độ bằng các hình thức: Cung cấp thông tin, tài liệu, dự hội thảo, các lớp đào tạo, huấn luyện, trình diễn kỹ thuật, tham quan, khảo sát ở trong và ngoài nước.

5. Được Hiệp hội giúp đỡ, giới thiệu với các cơ sở trong và ngoài ngành để ký kết và thực hiện các hợp đồng dịch vụ, chuyên gia kỹ thuật, tư vấn.

6. Được Hiệp hội giúp đỡ, hỗ trợ hoạt động sản xuất kinh doanh trong phạm vi, quyền hạn và khả năng của Hiệp hội.

7. Được bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng, hợp pháp trong hoạt động kinh doanh theo quy định của pháp luật.

8. Được hưởng sự trợ giúp của các tổ chức, cá nhân đối với Hiệp hội.

9. Được quyền ra khỏi Hiệp hội.

10. Hội viên liên kết và hội viên danh dự được hưởng các quyền và nghĩa vụ như hội viên chính thức của Hiệp hội trừ quyền biểu quyết các vấn đề của Hiệp hội và không được bầu cử, ứng cử vào Ban Chấp hành, Ban Kiểm tra Hiệp hội.

Điều 10. Nghĩa vụ của hội viên

1. Chấp hành chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của Điều lệ Hiệp hội; thực hiện nghị quyết của Hiệp hội; tuyên truyền phát triển hội viên mới. Bảo vệ uy tín của Hiệp hội, không được nhân danh Hiệp hội trong các quan hệ đối ngoại khi chưa được tổ chức có thẩm quyền của Hiệp hội giao.

2. Tham gia các hoạt động và sinh hoạt của Hiệp hội; đoàn kết, hợp tác với các hội viên khác để xây dựng tổ chức Hiệp hội ngày càng vững mạnh.

3. Cung cấp thông tin, số liệu cần thiết phục vụ cho hoạt động của Hiệp hội.

4. Đóng đầy đủ lệ phí gia nhập, hội phí và các khoản khác theo quy định của Hiệp hội.

5. Hội viên liên kết không phải đóng hội phí, chỉ đóng lệ phí gia nhập Hiệp hội và đóng góp các khoản khác theo tự nguyện.

6. Hội viên danh dự không phải đóng lệ phí gia nhập Hiệp hội và hội phí.

Điều 11. Chấm dứt tư cách hội viên

1. Hội viên tự nguyện xin rút ra khỏi Hiệp hội, phải có đơn gửi cho Ban Chấp hành Hiệp hội.

2. Hội viên bị khai trừ ra khỏi Hiệp hội trong trường hợp vi phạm nghiêm trọng Điều lệ Hiệp hội, làm ảnh hưởng đến thể diện, uy tín và tài chính của Hiệp hội, hội viên không đóng hội phí một năm mặc dù đã được nhắc nhở.

3. Hội viên bị xoá tên khi cơ quan có thẩm quyền của Nhà nước đình chỉ hoạt động, giải thể hoặc bị tuyên bố phá sản. Trường hợp đình chỉ tạm thời hoạt động trong một thời hạn thì quyền của hội viên chỉ được tiếp tục khi được phép hoạt động trở lại. Ban Chấp hành Hiệp hội thông báo danh sách hội viên xin rút khỏi Hiệp hội, hội viên bị khai trừ và hội viên bị xoá tên cho tất cả các hội viên khác biết.

4. Quyền và nghĩa vụ của hội viên bị chấm dứt ngay sau khi Ban Chấp hành Hiệp hội ra thông báo.

Chương IV

TỔ CHỨC HIỆP HỘI

Điều 12. Nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Hiệp hội

Hiệp hội Du lịch Việt Nam được tổ chức và hoạt động theo nguyên tắc tự nguyện, tự quản, dân chủ, bình đẳng, công khai, minh bạch, tự trang trải về tài chính, không vì mục đích lợi nhuận và tự chịu trách nhiệm trước pháp luật. Các cơ quan của Hiệp hội hoạt động trên cơ sở bàn bạc dân chủ, lãnh đạo tập thể, cá nhân phụ trách, thiếu số phục tùng đa số và được cụ thể hóa bằng các quy chế, quy định do Ban Chấp hành phê duyệt.

Điều 13. Cơ cấu tổ chức của Hiệp hội

1. Đại hội Hiệp hội.
2. Hội nghị thường niên.
3. Ban Chấp hành Hiệp hội.
4. Ban Thường trực Hiệp hội.
5. Ban Kiểm tra của Hiệp hội.
6. Văn phòng Hiệp hội.
7. Các ban chuyên môn.
8. Các Đơn vị trực thuộc Hiệp hội.
9. Văn phòng đại diện của Hiệp hội ở các khu vực.
10. Các hội du lịch chuyên ngành, các hội du lịch liên tỉnh, các hội du lịch địa phương được thành lập theo quy định của pháp luật.

Điều 14. Đại hội nhiệm kỳ và Đại hội bất thường

Cơ quan lãnh đạo cao nhất của Hiệp hội là Đại hội nhiệm kỳ hoặc Đại hội bất thường

1. Đại hội nhiệm kỳ được tổ chức dưới hình thức Đại hội toàn thể hội viên hoặc Đại hội đại biểu. Nhiệm kỳ Đại hội được tổ chức 5 (năm) năm một lần. Đại hội toàn thể hội viên hoặc Đại hội đại biểu chỉ được tổ chức khi có trên $\frac{1}{2}$ (một phần hai) số hội viên chính thức hoặc trên $\frac{1}{2}$ (một phần hai) số đại biểu chính thức có mặt.

2. Nhiệm vụ chính của Đại hội:

- a) Thảo luận và thông qua báo cáo tổng kết nhiệm kỳ và phương hướng, chương trình, kế hoạch hoạt động của Hiệp hội nhiệm kỳ tới;
- b) Sửa đổi và bổ sung Điều lệ Hiệp hội (nếu có);
- c) Thảo luận và quyết định một số vấn đề quan trọng của Hiệp hội vượt quá thẩm quyền giải quyết của Ban Chấp hành Hiệp hội;
- d) Thông qua báo cáo tài chính của Hiệp hội nhiệm kỳ cũ và thông qua dự toán kế hoạch tài chính của Hiệp hội nhiệm kỳ tới;
- đ) Bầu Ban Chấp hành Hiệp hội; Ban Kiểm tra Hiệp hội;
- e) Thông qua nghị quyết Đại hội.

3. Đại hội bất thường: Để giải quyết những vấn đề cấp bách của Hiệp hội, Ban Chấp hành Hiệp hội có thể xin ý kiến của từng hội viên hoặc triệu tập Đại hội bất thường. Đại hội bất thường được triệu tập khi ít nhất có $\frac{2}{3}$ (hai phần ba) tổng số ủy viên Ban Chấp hành Hiệp hội hoặc có ít nhất $\frac{1}{2}$ (một phần hai) tổng số hội viên chính thức đề nghị. Nội dung Đại hội bất thường do Ban Chấp hành Hiệp hội xem xét, quyết định.

4. Hội nghị thường niên: Căn cứ vào tình hình hoạt động cụ thể, Hiệp hội có thể tổ chức hội nghị thường niên của Hiệp hội để thảo luận và biểu quyết các vấn đề do Ban chấp hành, Ban Kiểm tra hoặc hội viên đề xuất trong năm.

5. Các Nghị quyết của Đại hội, Hội nghị được thông qua theo nguyên tắc đa số.

Điều 15. Ban Chấp hành Hiệp hội

1. Ban Chấp hành Hiệp hội là cơ quan lãnh đạo điều hành mọi hoạt động của Hiệp hội giữa 2 kỳ Đại hội. Nhiệm kỳ của Ban Chấp hành theo nhiệm kỳ Đại hội. Cơ cấu của Ban Chấp hành có Tổng Thư ký và người đại diện cơ quan quản lý nhà nước về du lịch cử sang Hiệp hội, được tham gia vào Ban Chấp hành Hiệp hội (nếu đủ số phiếu bầu theo quy định). Ủy viên Ban Chấp hành Hiệp hội được bầu trực tiếp bằng phiếu kín hoặc biểu quyết bằng giơ tay và phải đạt trên $\frac{1}{2}$ (một phần hai) số đại biểu dự Đại hội nhất trí.

2. Ủy viên Ban Chấp hành Hiệp hội phải là người có tâm huyết với Hiệp hội, có đủ thời gian, trình độ và khả năng điều hành, có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt, có sức khỏe để gánh vác nhiệm vụ được giao.

3. Ủy viên Ban Chấp hành Hiệp hội có thể được bầu lại hoặc bị miễn nhiệm trước thời hạn theo quyết định của Ban Chấp hành Hiệp hội hoặc theo đề nghị của hơn 1/2 (một phần hai) tổng số hội viên chính thức. Chấm dứt tư cách ủy viên Ban Chấp hành Hiệp hội trong các trường hợp sau:

- a) Không tham gia họp Ban Chấp hành 2 kỳ họp liên tiếp mà không có lý do chính đáng;
- b) Hoạt động trái với quy định của pháp luật Việt Nam;
- c) Bị tước quyền công dân theo quy định của pháp luật;
- d) Vi phạm nghiêm trọng Điều lệ, quy định của Hiệp hội;

đ) Ủy viên Ban Chấp hành Hiệp hội tự nguyện xin rút khỏi danh sách Ban Chấp hành phải gửi đơn cho Ban Chấp hành.

4. Ủy viên Ban Chấp hành Hiệp hội là đại diện tổ chức pháp nhân khi về hưu hoặc chuyển công tác khác sẽ được thay thế bằng một người khác đại diện cho tổ chức pháp nhân đó.

5. Ban Chấp hành Hiệp hội họp thường kỳ ít nhất 2 lần trong một năm.

6. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Chấp hành Hiệp hội:

- a) Quyết định các biện pháp thực hiện nghị quyết, chương trình hoạt động nhiệm kỳ của Đại hội;
- b) Quyết định chương trình, kế hoạch công tác hàng năm và thông báo kết quả hoạt động của Ban Chấp hành Hiệp hội cho các hội viên, chi hội biết;
- c) Phê duyệt kế hoạch và quyết toán tài chính hàng năm;
- d) Thông qua quy chế Ban Chấp hành, Ban Thường trực, Ban Kiểm tra, các ban chuyên môn, Văn phòng Hiệp hội, Văn phòng đại diện của Hiệp hội tại các khu vực, các đơn vị trực thuộc Hiệp hội. Quy định các nguyên tắc, chế độ, sử dụng và quản lý tài sản, tài chính của Hiệp hội;
- đ) Bầu cử và bãi miễn các chức danh của Hiệp hội: Chủ tịch, Phó Chủ tịch, Tổng thư ký;
- e) Bầu Ban Thường trực Hiệp hội;
- g) Thành lập, chia tách, sáp nhập, hợp nhất, giải thể, đổi tên các đơn vị trực thuộc, các ban chuyên môn và văn phòng đại diện của Hiệp hội ở các khu vực;
- h) Thông qua nội dung, chương trình nghị sự và tài liệu trình Đại hội, Hội nghị của Hiệp hội;
- i) Quyết định triệu tập Đại hội nhiệm kỳ hoặc Hội nghị thường niên;
- k) Bầu bổ sung ủy viên Ban Chấp hành, Ban kiểm tra;
- l) Xem xét kỷ luật, khai trừ hội viên;
- m) Xem xét, quyết định kết nạp, chấm dứt tư cách hội viên;
- n) Quyết định mức thu lệ phí gia nhập, hội phí và các khoản thu khác;
- o) Các Quyết định của Ban Chấp hành Hiệp hội được lấy biểu quyết theo đa số. Trong trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định thuộc về phía có ý kiến Chủ tịch Hiệp hội.

Điều 16. Ban thường trực Hiệp hội

1. Ban Thường trực gồm có: Chủ tịch, các Phó Chủ tịch, Tổng thư ký và các ủy viên thường trực khác do Ban Chấp hành bầu. Ban Thường trực hoạt động theo quy chế đã được Ban Chấp hành thông qua, ban hành.

2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Thường trực:

a) Thay mặt ban Chấp hành chỉ đạo, điều hành các hoạt động của Hiệp hội giữa hai nhiệm kỳ họp ban Chấp hành để thực hiện nghị quyết Đại hội và nghị quyết các kỳ họp Ban Chấp hành;

b) Quyết định những công việc khẩn cấp, sau đó báo cáo với ban Chấp hành Hiệp hội trong kỳ họp gần nhất.

c) Phê duyệt, bổ nhiệm, miễn nhiệm Trưởng các ban chuyên môn, Chánh văn phòng Hiệp hội, Trưởng văn phòng đại diện của Hiệp hội tại các khu vực, Trưởng các đơn vị trực thuộc Hiệp hội;

d) Các quyết định của Ban Thường trực được biểu quyết theo đa số. Trong trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định thuộc về phía có ý kiến của Chủ tịch Hiệp hội.

Điều 17. Ban Kiểm tra Hiệp hội

1. Ban Kiểm tra do Đại hội Hiệp hội trực tiếp bầu ra. Trưởng Ban Kiểm tra do Ban Kiểm tra bầu. Số lượng ủy viên Ban Kiểm tra do Đại hội quyết định. Ban Kiểm tra hoạt động theo quy chế do Ban Kiểm tra đề xuất đã được Ban Chấp hành thông qua, ban hành.

2. Nhiệm kỳ của Ban Kiểm tra theo nhiệm kỳ của Ban Chấp hành.

3. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Kiểm tra:

a) Kiểm tra, giám sát hoạt động của Ban Chấp hành Hiệp hội, người đứng đầu Hiệp hội, các tổ chức thuộc Hiệp hội, hội viên trong việc thực hiện Điều lệ và nghị quyết của Đại hội, các nghị quyết của Ban Chấp hành và Ban Thường trực

b) Kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy chế, các hoạt động kinh tế, tài chính của Hiệp hội theo Điều lệ và các quy định pháp luật có liên quan;

c) Báo cáo trước Ban chấp hành và Đại hội về hoạt động của Ban Kiểm tra và những vấn đề có liên quan khác.

Điều 18. Chủ tịch và Phó Chủ tịch

1. Chủ tịch Hiệp hội

a) Chủ tịch Hiệp hội là người quản lý, điều hành toàn bộ hoạt động của Hiệp hội, tổ chức triển khai thực hiện các Nghị quyết của Đại hội, của Hội nghị thường niên và các nghị quyết, quyết định của Ban Chấp hành, Ban Thường trực Hiệp hội;

b) Là đại diện pháp luật của Hiệp hội, là chủ tài khoản của Hiệp hội;

c) Triệu tập và chủ trì các cuộc họp của Ban Chấp hành, Ban Thường trực, Hiệp hội, Hội nghị thường niên;

d) Trực tiếp chỉ đạo Tổng thư ký Hiệp hội, Trưởng các Ban chuyên môn, Trưởng các đơn vị trực thuộc, Trưởng đại diện của Hiệp hội ở các khu vực;

đ) Phê duyệt nhân sự Văn phòng Hiệp hội, các ban chuyên môn, các đơn vị trực thuộc, văn phòng đại diện của Hiệp hội ở các khu vực;

e) Chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Bộ Nội vụ và cơ quan quản lý nhà nước về du lịch, trước Ban Chấp hành Hiệp hội và toàn thể hội viên về các hoạt động của Hiệp hội.

2. Các Phó Chủ tịch Hiệp hội

Phó Chủ tịch là người thực hiện nhiệm vụ cụ thể được Chủ tịch và Ban Chấp hành Hiệp hội phân công. Điều hành công việc của Ban Chấp hành Hiệp hội khi được Chủ tịch ủy quyền.

Điều 19. Tổng Thư ký Hiệp hội

1. Là người tổ chức điều hành trực tiếp mọi hoạt động của Văn phòng Hiệp hội, chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Hiệp hội, trước Ban Chấp hành Hiệp hội và trước pháp luật về mọi hoạt động của Văn phòng Hiệp hội. Trực tiếp chỉ đạo Chánh Văn phòng Hiệp hội.

2. Xây dựng Quy chế Ban Chấp hành, Ban Thường trực, Văn phòng, các ban chuyên môn, các đơn vị trực thuộc Hiệp hội, văn phòng đại diện của Hiệp hội ở các khu vực và quy chế quản lý tài chính, tài sản, quy chế lao động, quy chế tiền lương, quy chế khen thưởng của Hiệp hội trình Ban Chấp hành Hiệp hội phê duyệt, Chủ tịch ký quyết định ban hành.

3. Định kỳ báo cáo Ban Chấp hành Hiệp hội về các hoạt động của Hiệp hội và của Văn phòng Hiệp hội.

4. Lập báo cáo hàng năm, báo cáo nhiệm kỳ của Ban Chấp hành Hiệp hội.

5. Quản lý danh sách, hồ sơ và tài liệu về các Hội viên và các tổ chức trực thuộc Hiệp hội.

6. Chuẩn bị các cuộc họp của Ban Chấp hành, Ban Thường trực Hiệp hội, các hội nghị, hội thảo do Hiệp hội tổ chức và tổ chức triển khai các hoạt động khác theo nghị quyết, quyết định của Ban Chấp hành Hiệp hội.

7. Thực hiện các công việc do Chủ tịch Hiệp hội uỷ quyền.

8. Giúp việc Tổng thư ký có một hoặc một số Phó Tổng thư ký do Tổng thư ký đề nghị, được Ban Thường trực thông qua và Chủ tịch Hiệp hội ký quyết định bổ nhiệm.

Điều 20. Văn phòng, các ban chuyên môn Hiệp hội, văn phòng đại diện của Hiệp hội ở các khu vực

1. Văn phòng, các ban chuyên môn Hiệp hội, văn phòng đại diện của Hiệp hội ở các khu vực được tổ chức và hoạt động theo quy chế đã được Ban Chấp hành Hiệp hội phê duyệt, ban hành.

2. Các cán bộ, nhân viên được tuyển dụng và làm việc theo quy định của Bộ luật Lao động và Quy chế lao động của Hiệp hội.

3. Kinh phí hoạt động của Văn phòng, các ban chuyên môn Hiệp hội, văn phòng đại diện của Hiệp hội ở các khu vực do Tổng thư ký dự trù trình Ban Chấp hành Hiệp hội duyệt.

4. Giúp việc cho Trưởng các ban chuyên môn có một hoặc một số Phó Trưởng ban do Trưởng Ban đề nghị, được Ban Thường trực thông qua và Chủ tịch Hiệp hội ký quyết định bổ nhiệm.

5. Giúp việc cho Trưởng văn phòng đại diện của Hiệp hội ở các khu vực có một hoặc một số Phó Trưởng văn phòng do Trưởng văn phòng đề nghị, được Ban Thường trực thông qua và Chủ tịch Hiệp hội ký quyết định bổ nhiệm.

Điều 21. Các đơn vị trực thuộc Hiệp hội

1. Các đơn vị trực thuộc Hiệp hội được tổ chức và hoạt động theo quy chế đã được Ban Chấp hành Hiệp hội phê duyệt, ban hành.

2. Các cán bộ, nhân viên được tuyển dụng và làm việc theo quy định của Bộ luật Lao động và Quy chế lao động của Hiệp hội.

3. Kinh phí hoạt động của các đơn vị do Trưởng đơn vị dự trù trình Chủ tịch Hiệp hội duyệt.

4. Giúp việc cho Trưởng các đơn vị có một hoặc một số Phó Trưởng đơn vị do Trưởng đơn vị đề nghị, được Ban Thường trực thông qua và Chủ tịch Hiệp hội ký quyết định bổ nhiệm.

Điều 22. Hội du lịch chuyên ngành

Các hội du lịch chuyên ngành được thành lập theo quy định của pháp luật, tán thành Điều lệ Hiệp hội, tự nguyện tham gia Hiệp hội, là hội viên của Hiệp hội Du lịch Việt Nam. Hoạt động theo quy định của pháp luật, điều lệ Hội và điều lệ Hiệp hội Du lịch Việt Nam.

Điều 23. Hội du lịch liên tỉnh, Hội du lịch địa phương

1. Hội du lịch có phạm vi hoạt động liên tỉnh (hội du lịch liên tỉnh), hội du lịch có phạm vi hoạt động trong tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (hội du lịch địa phương) được thành lập theo quy định của pháp luật, tán thành Điều lệ Hiệp hội, tự nguyện tham gia Hiệp hội trở thành hội viên của Hiệp hội du lịch Việt Nam.

2. Hội du lịch liên tỉnh, hội du lịch địa phương có nhiệm vụ đôn đốc hội viên thực hiện Điều lệ, nghị quyết của Hiệp hội Du lịch Việt Nam và điều lệ, nghị quyết của hội du lịch liên tỉnh, hội du lịch địa phương. Hiệp hội có trách nhiệm phối hợp, hướng dẫn, hỗ trợ hội du lịch liên tỉnh, hội du lịch địa phương hoạt động, bảo đảm tính thống nhất trong chiến lược phát triển chung.

Chương V

TÀI CHÍNH, TÀI SẢN CỦA HIỆP HỘI

Điều 24. Nguồn thu của Hiệp hội

1. Lệ phí gia nhập Hiệp hội.

2. Hội phí của hội viên đóng góp theo quy định.

3. Tài trợ của các tổ chức và cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật.

4. Các khoản thu hợp pháp khác.

Điều 25. Các khoản chi của Hiệp hội

Chi theo Quy chế quản lý tài chính, tài sản của Hiệp hội, gồm: Lương cho cán bộ, nhân viên, bồi dưỡng công tác viên, cơ sở vật chất kỹ thuật, giao tiếp, từ thiện và các khoản chi hợp lý khác do Ban Chấp hành Hiệp hội quyết định.

Điều 26. Quản lý, sử dụng tài chính và tài sản của Hiệp hội

1. Ban Chấp hành Hiệp hội quy định việc quản lý, sử dụng tài chính và tài sản của Hiệp hội phù hợp với quy định của Nhà nước.
2. Ban Kiểm tra có trách nhiệm kiểm tra và báo cáo tài chính, tài sản công khai hàng năm cho hội viên biết.
3. Khi Hiệp hội giải thể thì tài sản, tài chính của Hiệp hội phải được kiểm kê và xử lý theo quy định của pháp luật.

Chương VI

KHEN THƯỞNG, KỶ LUẬT

Điều 27. Khen thưởng

1. Hội viên, ủy viên Ban Chấp hành Hiệp hội, Ban Kiểm tra, cán bộ, nhân viên của Hiệp hội có nhiều thành tích đóng góp vào sự phát triển của Hiệp hội và sự nghiệp phát triển ngành Du lịch được Hiệp hội khen thưởng hoặc đề nghị các cơ quan nhà nước khen thưởng.
2. Ban Chấp hành Hiệp hội quy định cụ thể thẩm quyền, thủ tục, tiêu chuẩn và hình thức khen thưởng.

Điều 28. Kỷ luật

1. Hội viên, ủy viên Ban Chấp hành Hiệp hội, Ban Kiểm tra, cán bộ, nhân viên của Hiệp hội hoạt động trái với Điều lệ, Nghị quyết của Hiệp hội, làm tổn hại đến uy tín, danh dự của Hiệp hội, bỏ sinh hoạt thường kỳ nhiều lần không có lý do chính đáng, không đóng hội phí một năm sẽ tùy mức độ mà phê bình, khiển trách, cảnh cáo, xoá tên trong danh sách hội viên hoặc đề nghị các cơ quan có thẩm quyền xử lý vi phạm theo quy định của pháp luật.
2. Ban Chấp hành Hiệp hội quy định cụ thể trình tự, thẩm quyền, thủ tục và hình thức kỷ luật theo Điều lệ và quy định của pháp luật.

Chương VII

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 29. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ

1. Chỉ có Đại hội Hiệp hội Du lịch Việt Nam mới có quyền sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Hiệp hội.
2. Việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Hiệp hội phải được trên ½ (một phần hai) số hội viên chính thức hoặc trên ½ (một phần hai) số đại biểu chính thức có mặt tại Đại hội nhất trí và được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt mới có hiệu lực thi hành.

Điều 30. Hiệu lực thi hành

1. Điều lệ (sửa đổi, bổ sung) của Hiệp hội Du lịch Việt Nam, gồm 07 Chương, 30 Điều đã được Đại hội nhiệm kỳ III (2011-2016) của Hiệp hội Du lịch Việt Nam thông qua ngày 29/12/2011 tại Thành phố Hồ Chí Minh.
2. Điều lệ này có hiệu lực thi hành theo Quyết định phê duyệt của Bộ trưởng Bộ Nội vụ.
3. Căn cứ các quy định của pháp luật và Điều lệ Hiệp hội, Ban Chấp hành Hiệp hội có trách nhiệm hướng dẫn và tổ chức thực hiện Điều lệ này./.